**Buổi 1: Trắc nghiệm**

**Bài 1:** Trong các phương trình sau, phương trình nào là phương trình một ẩn?

**A.** 2x = x + 1.   **B.** x + y = 3x. **C.** 2a + b = 1. **D.** xyz = xy.

**Bài 2:** Nghiệm x = - 4 là nghiệm của phương trình ?

**A.** - 2,5x + 1 = 11. **B.** - 2,5x = - 10 **C.** 3x - 8 = 0 **D.** 3x - 1 = x + 7

**Bài 3:** Trong các phương trình sau, cặp phương trình nào tương đương?

**A.** x = 1 và x( x - 1 ) = 0 **B.** x - 2 = 0 và 2x - 4 = 0 **C.** 5x = 0 và 2x - 1 = 0 **D.** x2 - 4 = 0 và 2x - 2 = 0

**Bài 4:** Tập nghiệm của phương trình 3x - 6 = 0 là ?

**A.** S = { 1 } **B.** S = { 2 } **C.** S = { - 2 } **D.** S = { 1 }

**Bài 5:** Phương trình - 1/2x = - 2 có nghiệm là ?

**A.** x = - 2.    **B.** x = - 4. **C.** x = 4.    **D.** x = 2.

**Bài 6:** Nghiệm của phương trình 2x - 1 = 3 là ?

**A.** x = - 2.    **B.** x = 2. **C.** x = 1.    **D.** x = - 1.

**Bài 7:** Nghiệm của phương trình y/2 + 3 = 4 là?

**A.** y = 2.    **B.** y = - 2.   **C.** y = 1.    **D.** y = - 1.

**Bài 8:** Giá trị của m để phương trình 2x = m + 1 có nghiệm x = - 1 là ?

**A.** m = 3.    **B.** m = 1. **C.** m = - 3    **D.** m = 2.

**Bài 9:** Tập nghiệm của phương trình - 4x + 7 = - 1 là?

**A.** S = { 2 }.    **B.** S = { - 2 }. **C.** S = { 3/2 }.    **D.** S = { 3 }.

**Bài 10:** x = 1/2 là nghiệm của phương trình nào sau đây?

**A.** 3x - 2 = 1. **B.** 2x - 1 = 0 **C.** 4x + 3 = - 1.  **D.** 3x + 2 = - 1.

**II. Bài tập tự luận**

**Bài 1:** Giải các phương trình sau:

a) 7x - 35 = 0 b) 4x - x - 18 = 0 c) x - 6 = 8 – x

d) 5x – 7 = -15 e) 6x – 8 = x+2 f) 2x + 3 = - 4x + 6

**Bài 2:**

a) Tìm giá trị của m sao cho phương trình sau nhận x = - 5 làm nghiệm: 2x - 3m = x + 9.

b) Tìm giá trị của m, biết rằng phương trình: 5x + 2m = 23 nhận x = 2 làm nghiệm

**Buổi 2**

**Bài 1:** Nghiệm của phương trình 4( x - 1 ) - ( x + 2 ) = - x là?

**A.** x = 2.    **B.** x = 3/2. **C.** x = 1.    **D.** x = - 1.

**Bài 2:** Nghiệm của phương trình  là?

**A.** x = 0.    **B.** x = 1. **C.** x = 2.    **D.** x = 3.

**Bài 3:** Tập nghiệm của phương trình  là?

**A.** S = { 4/3 }.    **B.** S = { - 3/4 } **C.** S = { - 7/6 }.    **D.** S = { - 6/7 }.

**Bài 4:** Nghiệm của phương trình - 10( 2,3 - 3x ) = 5( 3x + 1 ) là?

**A.** x = 1,2    **B.** x = - 1,2  **C.** x = - 28/15    **D.** x = 28/15

**Bài 5:** Nghiệm của phương trình  là?

**A.** x = - 30/31.   **B.** x = 30/31.  **C.** x = - 1.    **D.** x = - 31/30.

**II. Bài tập tự luận**

**Bài 1:** Giải các phương trình sau:

a) 5( x - 3 ) - 4 = 2( x - 1 ) + 7 b) 2x(x-1) + 3x(x-3) = 5x (x+4)

b)   c)

**Bài 2:** Giải các phương trình sau

a)

b) 

**Buổi 3**

*Để giải phương trình tích, ta áp dụng công thức:*

* hoặc  *

*Ta giải hai phương trình  và , rồi lấy tất cả các nghiệm của chúng*

**Bài 1:** Nghiệm của phương trình ( x + 9 )( x - 3 ) = 0 là?

**A.** x = - 9.    **B.** x = 3. **C.** x = - 9; x = 3.    **D.** x = 9.

**Bài 2:** Tập nghiệm của phương trình ( 2x + 1 )( 2 - 3x ) = 0 là?

**A.** S = { - 1/2 }.   **B.** S = { - 1/2; 3/2 } **C.** S = { - 1/2; 2/3 }.   **D.** S = { 3/2 }.

**Bài 3:** Nghiệm của phương trình 2x( x + 1 ) = x2 - 1 là?

**A.** x = - 1.    **B.** x = ± 1. **C.** x = 1.    **D.** x = 0.

**Bài 4:** Giá trị của m để phương trình ( x + 2 )( x - m ) = 4 có nghiệm x = 2 là?

**A.** m = 1.    **B.** m = ± 1. **C.** m = 0.    **D.** m = 2.

**Bài 5:** Giá trị của m để phương trình x3 - x2 = x + m có nghiệm x = 0 là?

**A.** m = 1.    **B.** m = - 1.  **C.** m = 0.    **D.** m = ± 1.

II. Bài tập tự luận

**Bài 1:** Giải các phương trình sau:

a) ( 5x - 4 )( 4x + 6 ) = 0 b) ( x - 5 )( 3 - 2x )( 3x + 4 ) = 0 c) ( 2x + 1 )( x2 + 2 ) = 0

d) ( x - 2 )( 3x + 5 ) = ( x - 2 )( x + 1 ) e) x2- 4x = 0 f) 3(x+1) – 4x(x+1) = 0

**Bài 2:** Giải các phương trình sau:

a) ( 2x + 7 )2 = 9( x + 2 )2 b) ( x2 - 1 )( x + 2 )( x - 3 ) = ( x - 1 )( x2 - 4 )( x + 5 )

c) ( 5x2 - 2x + 10 )2 = ( 3x2 + 10x - 8 )2 d) ( x2 + x )2 + 4( x2 + x ) - 12 = 0

**Buổi 4**

*Các bước giải phương trình chứa ẩn ở mẫu:*

***Bước 1:*** *Tìm điều kiện xác định của phương trình.*

***Bước 2:*** *Qui đồng mẫu hai vế của phương trình, rồi khử mẫu.*

***Bước 3:*** *Giải phương trình vừa nhân được.*

***Bước 4:*** *(Kết luận) Trong các giá trị của ẩn tìm được ở bước 3,* ***các giá trị thoả mãn điều kiện xác định chính là các nghiệm*** *của phương trình đã cho.*

**Bài 1:** Điều kiện xác định của phương trình  là:

**A.** x = 3.    **B.** x = 2. **C.** x  2.    **D.** x 3.

**Bài 2:** Nghiệm của phương trình  là?

**A.** x = - 5/3.    **B.** x = 0. **C.** x = 5/3.    **D.** x = 3.

**Bài 3:** ĐKXĐ của phương trình   là?

**A.** x  2.    **B.** x 3. **C.** x3 hoặc x-3.    **D.** x3 và x-3 .

**Bài 4:** Giá trị của m để phương trình  = 2 có nghiệm x = - 3 là ?

**A.** m = 0.    **B.** m = 1. **C.** m = - 1.    **D.** m = 2.

**Bài 5:** Tập nghiệm của phương trình  là:

1. S =  B. S = C. S= D. S=

**II. Bài tập tự luận**

1. Giải các phương trình sau:

a)  b)  c) 

d)  e)  f) 

Bài 2: Giải các phương trình sau:

a)  b) 

c)  d) 

e)  f) 

***Buổi 5 : Ôn tập về định lí talet***

**Bài 1 :** Cho tam giác MNP có MN= 15cm, MP=12cm, HK // với NP (H thuộc cạnh MN, K thuộc cạnh MP). Tính độ dài đoạn MH biết MK=4cm.

**Bài 2 :** Cho tam giác ABC có AB=12cm, điểm M thuộc cạnh AB sao cho AM=3cm. Đường thẳng qua M song song với BC cắt AC tại N.

1. Tính độ dài đoạn thẳng BC biết MN= 2,5cm.
2. Biết diện tích tam giác ABC bằng 160 cm2. Tính diện tích tam giác AMN.

**Bài 3\* :** Cho hình bình hành ABCD, đường thẳng a đi qua điểm A và cắt BD. BC. DC lần lượt tại các điểm E, K, G.

1. Chứng minh : 
2. Chứng minh : 
3. Chứng minh rằng khi đường thẳng a thay đổi nhưng vẫn đi qua điểm A thì tích BK.DG không đổi.

***Buổi 6 : Bài tập về phân giác***

**Bài 1 :** Tính theo yêu cầu

|  |  |
| --- | --- |
| Biết BD là phân giác góc B.  AB=4cm, BC= 6cm, AD=1,5cm. Tính DC. | 1. Biết MH là phân giác góc M.   NH= 4cm, HP=5cm, MP=8cm. Tính MN |

**Bài 2 :** Cho tam giác ABC vuông tại A. Kẻ phân giác trong AD của góc A ( với D thuộc BC), biết DB=15cm, DC=20cm. Tính độ dài các đoạn thẳng AB và AC.

ĐỀ KT MÔN VĂN 8

Câu 1: Nêu dấu hiệu nhận biết câu nghi vấn? Đặt câu nghi vấn với chức năng chính để hỏi.

Câu 2: Viết đoạn văn diễn dịch 10 câu nêu những hậu quả nghiêm trọng do dịch bệnh viêm phổi cấp COVID-19 gây nên cho toàn cầu.

Câu 3: Nêu cảm nhận của em về bài thơ *Quê hương* của nhà thơ Tế Hanh.

**CHUYÊN ĐỀ TIẾNG VIỆT – CÂU CẦU KHIẾN**

**I. Kiến thức cơ bản cần nhớ**

**1. Thế nào là câu cầu khiến**

**2. Đặc điểm hình thức & chức năng của câu cầu khiến**

**a. Đặc điểm hình thức**

- Câu cầu khiến thường được cấu tạo bằng những từ ngữ chỉ mệnh lệnh: hãy, đừng, chớ, thôi, nào... Trong đó:

+ Hãy có ý nghĩa khẳng định

VD: Hãy lấy gạo làm bánh mà lễ Tiên Vương.

+ Đừng, chớ có ý nghĩa phủ định

VD: Đừng uống nước lã.

- Các từ chỉ mệnh lệnh: đi, thôi, nào... ngoài mục đích thúc giục còn có sắc thái thân mật.

VD: Đi thôi con.

- Câu cầu khiến có khi còn được thể hiện bằng ngữ điệu, khi viết thường có dấu chấm than.

VD: Tiến lên! Chiến sĩ, đồng bào.

Bắc Nam sum họp xuân nào vui hơn. (Hồ Chí Minh)

**b. Chức năng của câu cầu khiến**: Thường được dùng để:

- Ra lệnh: Xung phong!

- Yêu cầu: Xin đừng hút thuốc!

- Đề nghị: Đề nghị mọi người giữ trật tự.

- Khuyên bảo: Đừng hút thuốc nữa nhé.

**II. Bài tập vận dụng**

**Bài 1**. Tìm các câu cầu khiến trong các câu dưới đây & chỉ ra những dấu hiệu hình thức của câu cầu khiến đó.

a. Đừng cho gió thổi nữa! Đừng cho gió thổi nữa! (Cây bút thần)

b. Con trăn ấy là của vua nuôi đã lâu. Nay em giết nó, tất không khỏi bị tội chết. Thôi bây giờ nhân trời chưa sáng em hãy trốn ngay đi. Có chuyện gì để anh ở nhà lo liệu. (Thạch Sanh)

c. Đã ăn thịt còn lo liệu thế nào? Mày đừng có làm dại mà bay mất đầu, con ạ!

(Em bé thông minh)

d. Bưởi ơi nghe ta gọi

Đừng làm cao

Đừng trốn tránh

Lên với tao

Vui tiếp nào...!

e. Xin bệ hạ hoàn gươm lại cho Long Quân. (Sự tích Hồ Gươm)

g. Mẹ ơi, con là người đấy. Mẹ đừng vứt con đi mà tội nghiệp. (Sọ Dừa)

**Bài 2.** Xác định sắc thái ý nghĩa của các câu cầu khiến sau đây trong truyện Ông lão đánh cá & con cá vàng:

a. Giúp tôi với, cá ơi! Mụ vợ tội nó mắng nhiều hơn và không để tôi yên chút nào. Mụ đòi một tòa nhà đẹp.

b. Ông lão ơi! Đừng băn khoăn quá. Thôi hãy về đi. Tôi kêu trời phù hộ cho, ông sẽ được một cái nhà rộng và đẹp.

c. Mày hãy đi tìm con cá, bảo nó tao không muốn làm nữ hoàng, tao muốn làm Long Vương ngự trên mặt biển, để con cá vàng hầu hạ tao và làm theo ý muốn của tao.

**Bài 3.** Đặt 4 câu trần thuật, sau đó dùng các hình thức cần thiết để chuyển thành câu cầu khiến.

**Bài 4**. Đặt các câu cầu khiến để:

- Nói với bác hàng xóm cho mượn cái thang.

- Nói với mẹ để xin tiền mua sách.

- Nói với bạn để mượn quyển vở.

**Bài 5**. Trong các trường hợp sau đây:

- Đốt nén hương thơm mát dạ người.

Hãy về vui chút, mẹ Tơm ơi! (Tố Hữu)

- Hãy còn nóng lắm đấy nhé! Em đừng mó vào mà bỏng thì khốn. (Ngô Tất Tố)

a. Câu nào là câu cầu khiến.

b. Phân biệt sự khác nhau giữa từ **hãy** trong câu *Hãy về vui chút, mẹ Tơm ơi!* & câu *Hãy còn nóng lắm đấy nhé!*

**Bài 6**. So sánh các câu sau & trả lời câu hỏi:

- Chồng tôi đau ốm, ông không được phép hành hạ!

- Chồng tôi đau ốm, ông đừng hành hạ!

- Chồng tôi đau ốm, xin ông chớ hành hạ!

a. Xác định sắc thái mệnh lệnh trong các câu trên.

b. Câu nào có tác dụng nhất? Vì sao?

**Bài 7**. Các câu sau đây đều có chứa từ **đi**. Từ đi trong câu nào là từ có tính cầu khiến?

a. Thôi, im cái điệu hát mưa dầm sụt sùi ấy **đi**. (Dế Mèn phiêu lưu kí – Tô Hoài)

b. Thôi, con **đi** chơi. (Gió lạnh đầu mùa – Thạch Lam)

c. **Đi** thôi con. (Cuộc chia tay của những con búp bê – Khánh Hoài)

d. Ba **đi** nghe con! (Chiếc lược ngà – Nguyễn Quang Sáng)

e. Con nín **đi**! (Những ngày thơ ấu – Nguyên Hồng)

**Bài 8.** Viết đoạn văn (có độ dài từ 6- 8 câu) biểu cảm về mùa xuân, trong đó có sử dụng câu nghi vấn & câu cầu khiến.

**ÔN TẬP CỦNG CỐ** [**MÔN TIẾNG ANH LỚP 8**](https://vndoc.com/tieng-anh-lop-8) **(từ ngày 26/3 /2020)**

**Name : ………………………………… Class :8…..**

**I.Kiến thức cơ bản và bài tập áp dụng**

**1.So sánh hơn.** **Cấu trúc:**

**\* Tính từ / trạng từ ngắn (Short Adj /Adv ):** Ta chỉ cần thêm đuôi “**er**” vào sau tính từ hoặc trạng từ ngắn.

S + V + adj/adv + er + than + N/pronoun

**\*Tính từ trạng từ /dài (Long Adj /Adv):** Tính từ và trạng từ dài (02 âm tiết trở lên) ta thêm **more/less.**

S + V + more/less + adj/adv + than + N/pronou 9 ( **less** là ít hơn, **more** là nhiều hơn )

**2.câu hỏi với từ để hỏi. ( what,where,how,why,when……….)**

**- vị trí đứng ở đầu câu**

Eg : What are you doing ?

**3.Lời khuyên : should/shouldn’t :nên / không nên**

**Cấu trúc : S+ should/ shouldn't + V**

**4. has to /have to : phải**

Cấu trúc: S + has to/have to +V

**Bài tập áp dụng**

**Bài 1. Dùng cấu trúc so sánh hơn cho dạng đúng của từ trong ngoặc .**

1. Lan runs (quickly ) …………………………………………..than Hoa

2. It is strange but often a coke is(expensive)……………………………….….than a beer.

3. My house is(big)……………………………….than yours.

4. No mountain in the world is ( high )…………………….… than Mount Everest

5. She can’t stay (long) …………………….than 30 minutes.

6. Well, the place looks (clean) …………………….now

7. The red shirt is better but it’s (expensive) …………………………….……than the white one.

8. A holiday by the sea is(good)………………………………..than a holiday in the mountains.

9. This flower is (beautiful)……………………..…….than that one.

10. A boat is ( slow)…………………………………. ……. than a plane.

**Bài 2**. **Điền vào chỗ trống 1 câu hỏi với từ để hỏi từ những câu hỏi đã cho.**

|  |
| --- |
| **How often ,How long ,How many ,When ,what ,who ,How ,Where ,Why ,When**  1. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ is your favourite cartoon?  B: It is Kung Fu Panda.  2. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_is the weathergirl on VTV3 at 8 o'clock tonight?  B: She is Hoai An  3. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ is the film “Harry Potter”?  B: It is very mysterious and thrilling.  4. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ is the studio of Vietnam Television?  B: In Hanoi.  5. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ do people like watching game shows?  B: Because they are educational and entertaining.  6. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ did the first channel broadcast in the world?  B: In 1928.  7. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ do you watch this TV programme?  B: Three times a week.  8. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ have we watched this programme?  B: About one year.  9. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ televisions are there in your house?  B: There are two televisions in my house.  10. A: \_\_\_\_\_\_\_\_\_ will you buy a new television?  B: Maybe tomorrow  Bài3.Điền **should** hoặc **shouldn’t** vào ô trống phù hợp.  **1**. He ………….……. hurry to school.It's 7.55! 2. It's 10.30 and you're going to school tomorrow: you ………..……….. go to bed right now; 3. Your room is really messy, you ……………….. tidy it immediately. 4. This boy is too fat,he eats all the time;he………………. eat between meals. 5. You always go to school on an empty stomach.You ……………. leave without having breakfast. 6. My friend smokes a lot; he ……………. at all, it's bad for his health. 7. Your mother is always doing the housework alone.You ……………. sometimes help her. 8. Chips and hamburgers every day! that's very bad for your shape: you …….……… stop eating them! 9. He spends his time watching TV; he …………..…….. get some exercise. 10. He is often rude at school , he ………….… be more polite towards his teachers and schoolmates**.**  **Bài 4:Hoàn thành câu bằng cách điền have to / has to .**  1. Bill start work at 5a.m. He …………..……… get up at four .  2. I broke my arm last week. Did you ………………… go to hospital?  3. There was a lot of noise from the street .we close………………close the window .  4. Karen can’t stay for the whole meeting She leave……………….… leave early.  5. How old do you ……………………….. drive in your country ?  6. I don’t …………………………do exercises  7. There was nobody to help me. I ……………………doeverything by myself. |

**II.Bài tập nâng cao**

**EX1. Rewrite the sentences of comparison.**

1. Her old house is bigger than her new one.

−˃ Her new house ……………..

2. No one in my class is taller than Peter.

−˃ Peter ……………

3. The black dress is more expensive than the white one.

−˃ The white dress ……........

4. According to me, English is easier than Maths.

−˃ According to me, Maths …………..

5. No one in my group is more intelligent than Mary.

−˃ Mary ……………

6. No river in the world is longer than the Nile.

−˃ The Nile ……………

7. Mount Everest is the highest mountain in the world.

−˃ No mountain …………..

8. This is the first time I have ever met such a pretty girl,

−˃ She is …………

9. He works much. He feels tired.

−˃ The more ………..

10. This computer works better than that one.

−˃ That computer ……..

11. The apartment is big. The rent is high.

−˃ The bigger …….

12. We set off soon. We will arrive soon.

−˃ The sooner …..

13. The joke is good. The laughter is loud.

−˃ The better …..

14. She gets fat. She feels tired.

−˃ The fatter ….

15. As he gets older, he wants to travel less.

−˃ The older ….

16. The children are excited with the difficult games.

−˃ The more ..

17. People dive fast. Many accidents happen.

−˃ The faster …

18. I meet him much. I hate him much.

−˃ The more .

19. My boss works better when he is pressed for time.

−˃ The less ..

20. As he has much money, he wants to spend much.

−˃ The more ..

**EX2. Rewrite the sentence that has the same meaning with the previous sentence.**

1. I fed the chickens this morning.

🡪 The chickens

2. The question is so difficult that all the students can’t answer it.

🡪 It is such

3. It is 5 years since Tom and Mary got married.

🡪 Tom and Mary

4. The film was so boring that I fell asleep.

🡪 Because

5. Although the weather was bad, it did not delay the traffic.

🡪 In spite of

6. They built a new bridge over the river.

🡪 A new bridge

7. You feel unhealthy because you don’t take any exercise.

🡪 If you

8. I last wrote to my pen-pal two months ago.

🡪 I haven’t

9. Although he is strong, he can’t move that stone.

🡪 In spite

10. Where does your brother work?” she asked me.

🡪 She asked me

**EX 3. Combine the sentences to complete the sentences, using the words in brackets.**

1. The building is very old. He lives there. **(where)**

2. I will tell you something. You didn’t know it before. **(which)**

3. I’ll never forget the day. I met you then. **(when)**

4. It was cold. However, Tom still went swimming. **(although)**

5. John is very sad. He fails the final exam. **(because)**

6. He never left the house. He had been born there. **(where**)

7. I met the man. He works in a bank. **(who)**

8. Here are the letters. They arrived this morning. **(which)**

9. My grandfather is very old. He is still young at heart. **(although)**

10. Tom gets a lot of money. He works hard. **(because)**

**EX4. Choose the word or phrase among A, B, C or D that best fits the blank space in the following passage.**

**COMMUNAL HOUSE (RONG HOUSE)**

The Rong House can only be (1) in villages to the north of the Central Highlands, especially in Gia Lai and Kon Turn provinces. It is a large, imposing, beautifully decorated stilt house built (2) in the middle of the village. It is where community activities (3) , meetings, wedding ceremonies, or playing ceremonies. It is also the place for reception of guests. The Rong house of each ethnic group has its own architectural style, design, and decor. Yet there are shared (4) . In the village, it is often (5) house roofed with yellow-dried thatch leaves and having 8 big wood columns. The rafters are decorated with patterns of bright colour, depicting religious scenes, legendary stories about ancient heroes, stylized animals, and other familiar things of the village life. The most distinction of the decor of the Rong House is the (6) of the brilliant God of Sun. The Rong House is a (7) of the culture of Central Highlanders, an age-old and stable culture. The bigger the house, the wealthier the village is. It is a (8) of the whole village.

1. A. found B. find C. to find D. finding

2. A. on B. in C. at D. under

3. A. happens B. take on C. take place D. occurs

4. A. features B. cultures C. customs D. designs

5. A. a big B. a bigger C. biggest D. the biggest

6. A. portrait B. photo C. image D. painting

7. A. signal B. sign C. symbol D. scene

8. A. design B. pride C. proud D. respect

**EX5. Find the mistakes of the sentences.**

1. The girl is not enough tall to touch the top of the shelf.

A B C D

2. I am going to playing chess with my friend tonight.

A B C D

3. You have to making sure children don’t put anything into the sockets.

A B C D

4. Nam drew the picture hisself because his sister didn’t help him.

A B C D

5. He worked with people who could neither speak and hear.

A B C D

**EX6. Read the passage and answer these questions below.**

TET holiday is celebrated on the first day of the Lunar New Year in Viet Nam. Some weeks before the New Year, the Vietnamese clean their houses and paint the walls. New clothes are bought for the occasion. One or two days before the festival, people make *Bank Chung*, which is the traditional cake, and kinds of jam. On the New Year’s Eve, the whole family gets together for a reunion dinner. Every member of the family should be present during the dinner in which many different kinds of dishes are served. On the New Year morning, the young member of the family pays their respects to the elders. And the children receive lucky money wrapped in red tiny envelops. Then people go to visit their neighbors, friends and relatives.

1. Is TET holiday celebrated on the second day of the Lunar New Year in Viet Nam?

2. What do the Vietnamese often do some weeks before the New Year?

3. Who do people often visit on TET holiday?

4. How many kinds of dishes are served in the reunion dinner?